

Bản án số: 57/2023/HS-PT

Ngày: 07 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán:

Ông Lâm Bách

Bà Phạm Thị Anh Trang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 78/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Phiên tòa được tiến hành tại 02 điểm cầu, điểm cầu trung tâm là Phòng xử án của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận; điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán:

Ông Lâm Bách

Bà Phạm Thị Anh Trang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần gồm có:

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Xuân T, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 01, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nơi tạm trú: Khu phố 10, phường P1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không;

trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị Kim H (Đã chết); Có vợ tên là Hồ Thúy Q và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/3/2006, Lê Xuân T bị Công an phường P xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022, tạm giam ngày 20/9/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Hồ Thúy Q, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 01, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Hiện trú tại: Khu phố 10, phường P1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Phụ bán quán cơm; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Duy D và bà: Nguyễn Thị T; Có chồng tên là Lê Xuân T và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

(Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/9/2022, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường P1 tiến hành kiểm tra tại phòng trọ số 2, địa chỉ 130/43/2 đường L thuộc khu phố 10, phường P1, thành phố P do vợ chồng Hồ Thúy Q và Lê Xuân T thuê. Qua kiểm tra, lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái của Q: 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ bên trong có 10 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy khay, kí hiệu M1); 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ bên trong có 15 viên nén màu hồng (Nghị là thuốc lắc, ký hiệu M2); 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ bên trong có 02 bịch gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy khay, kí hiệu M4). Thu giữ của T: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 đĩa sứ, sau đó được cho vào bên trong 01 gói nylon miệng buộc dây thun màu đen (Nghị là ma túy khay, kí hiệu M3). Ngoài ra còn tạm giữ: 02 loa phát nhạc, 03 điện thoại di động các loại, 01 thẻ Ngân hàng Sacombank và 01 thẻ visa JACCS mang tên LE XUAN T; 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên HO THUY Q; số tiền 24.100.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 85B1-905.60; 01 cân tiểu ly; 20 gói nylon chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Thúy Q và Lê Xuân T khai nhận: Đầu năm 2021, do không có việc làm nên T đã nhiều lần mua ma túy khay, thuốc lắc của một người đàn ông (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố. Hồ Chí Minh để bán lại kiếm lời và sử dụng. Khoảng thời gian sau, Trường nói cho Q biết việc mình

bán ma túy thì Q cũng đồng ý. Sau đó, T và Q đã cùng nhau nhiều lần mua ma túy khay, thuốc lắc của một người đàn ông (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh rồi phân chia ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian giữa tháng 7/2022 đến ngày 11/9/2022, T và Q đã cùng nhau có 07 lần, bán 17 viên thuốc lắc và 13 bịch ma túy khay cho Phạm Thị Bé V, Nguyễn Văn D, Lương Thiện T, Lê Hoàng L; thu được tổng số tiền 15.050.000 đồng, cụ thể:

Bán ma túy cho Phạm Thị Bé V, Nguyễn Văn D: T và Q đã bán cho V và D 02 lần, 04 viên thuốc lắc, 02 bịch ma túy khay; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 26/8/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 85B1-905.60 đến khu vực xưởng gỗ đường L, thuộc phường P, thành phố P để bán cho D 02 viên thuốc lắc, 01 bịch ma túy khay với giá 1.600.000 đồng. Sau đó T đưa lại tiền bán ma túy cho Q.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 09/9/2022, T thỏa thuận việc mua bán ma túy cho D và hẹn giao nhận ma túy ở khu vực xưởng gỗ đường L, thuộc phường P, thành phố P. Sau đó, T nói Q đi giao ma túy cho V, D còn tiền mua ma túy sẽ thanh toán sau thì Q đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 85B1-905.60 đến địa điểm đã hẹn trước. Tại đây Q đưa cho V, D 02 viên thuốc lắc, 01 bịch ma túy khay rồi ngày hôm sau D chỉ đồng ý trả cho T số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó T đưa lại tiền bán ma túy cho Q.

Bán ma túy cho Lương Thiện T: T và Q đã bán cho T 03 lần, 09 viên thuốc lắc, 09 bịch ma túy khay; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 20/8/2022, tại khu vực trước phòng trọ thuộc khu phố 10, phường P1, thành phố P; T đã bán cho T 02 bịch ma túy khay, 02 viên thuốc lắc với giá 2.260.000 đồng. Sau đó T đưa tiền bán ma túy cho Q

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 01/9/2022, tại khu vực phòng trọ thuộc khu phố 10, phường P1, thành phố P; T và Q đã cùng nhau bán cho T 03 bịch ma túy khay, 03 viên thuốc lắc với giá 3.390.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 10/9/2022, tại khu vực phòng trọ thuộc khu phố 10, phường P1, thành phố P; T và Q đã cùng nhau bán cho T 04 bịch ma túy khay, 04 viên thuốc lắc với giá 4.520.000 đồng nhưng T chỉ đưa cho T và Q số tiền 2.400.000 đồng, còn lại số tiền 2.120.000 đồng thì T nợ vợ chồng T, Q.

Bán ma túy cho Lê Hoàng L: T và Q đã bán cho L 02 lần, 04 viên thuốc lắc, 03 bịch ma túy khay; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ một ngày giữa tháng 7/2022, tại khu vực xưởng gỗ đường L, thuộc phường P, thành phố P; T đã bán cho L 01 viên thuốc lắc với giá 350.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/9/2022, T thỏa thuận việc mua bán ma túy cho L và hẹn giao nhận ma túy ở khu vực xưởng gỗ đường L,

thuộc phường P, thành phố P. Sau đó, T nói Q đi giao ma túy thì Q đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 85B1-905.60 đến địa điểm đã hẹn trước. Tại đây Q đưa cho L 03 viên thuốc lắc, 03 bịch ma túy khay và L trả cho Q số tiền 4.050.000 đồng.

Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/9/2022; khi T và Q đang ở phòng trọ số 2, địa chỉ 130/43/2 đường L thuộc khu phố 10, phường P1, thành phố P thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra, Lê Xuân T còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không xác định rõ nhân thân lai lịch người mua ma túy. Do vậy, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại Kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 18/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 10 (Mười) gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ (kí hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; có khối lượng là **2,9155 gam**.

- 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng (kí hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, trong thành phần có các chất sau: MDMA, Ketamine; có khối lượng là **6,2102 gam**.

- Chất rắn màu trắng bên trong 01 (Một) gói nylon miệng buộc dây thun màu đen (kí hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; có khối lượng là **0,1336 gam**.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 (Hai) gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ (kí hiệu M4) gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; có khối lượng là **0,6438 gam**.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là:

- M1: 1,7072 gam.

- M2: 2,9009 gam.

- M4: 0,2131 gam.

- M3: Đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

* Vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 1,9203 gam ma túy loại Ketamine và 2,9009 gam chất ma túy, trong thành phần có các chất sau: MDMA, Ketamine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank; 01 cân tiểu ly; 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 01 đĩa sứ của Lê Xuân T làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 02 loa phát nhạc có các hiệu BOSE và KINGTA; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen là tài sản của Lê Xuân T làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 15.050.000 đồng của Lê Xuân T, Hồ Thúy Q thu lợi bất chính do bán ma túy mà có và tự nguyện giao nộp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 85B1-905.60 là phương tiện mà Lê Xuân T, Hồ Thúy Q sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản mà T và Q đang thế chấp cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SaiSon (*Viết tắt là Công ty HD SaiSon*). Căn cứ vào khoản 9 Điều 21, khoản 3 Điều 49 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô nêu trên. Quyền lợi của Công ty HD SaiSon, đề nghị tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

- Đối với 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu kèm theo Kết luận giám định đưa vào hồ sơ vụ án.

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại: 01 thẻ visa JACCS mang tên LE XUAN TRUONG cho Lê Xuân T; 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên HO THUY Q; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu cam và số tiền 9.050.000 đồng cho Hồ Thúy Q. Đây là tài sản và số tiền không liên quan đến vụ án.

- Đối với Nguyễn Văn D, Phạm Thị Bé V, Lương Thiện T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Riêng Lê Hoàng L có mua ma túy của T và Q để sử dụng nhưng qua test nhanh cho kết quả âm tính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L.

- Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lương Thiện T đã được giải quyết tại Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nên không xét đến.

- Đối với người đàn ông ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh đã bán ma túy cho T và Q; Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với số tài khoản 797914101996 - Ngân hàng Quân đội (MB Bank) do Nguyễn Thị Thanh H - sinh năm 1996, địa chỉ tại thôn P 01, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận đăng ký; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do vậy, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

- Đối với bà Lê Thị B- sinh năm 1967; địa chỉ tại khu phố 6, phường PP, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là chủ nhà trọ cho vợ chồng Lê Xuân T, Hồ Thúy Q thuê. Bà Nguyễn Thị Bích L - sinh năm 1972; địa chỉ tại khu phố 02, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là quản lý chi nhánh nhà xe Anh Khôi ở thành phố P. Chị Lê Thị Phương T - sinh năm 1989; địa chỉ tại thôn T 02, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là người đã nhận ma túy giùm vợ chồng Lê Xuân T, Hồ Thúy Q. Chị Lê Kim Thủy T - sinh năm 1994; địa chỉ tại khu phố 6, phường P1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là người đã nhận tiền bán ma túy giùm Hồ Thúy Q. Quá trình điều tra xác định bà B, bà L, chị T và chị T không biết việc Lê

Xuân T, Hồ Thúy Q tàng trữ, mua bán, sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T và Hồ Thúy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm b khoản 1 Điều 52; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2022.

2. Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Thúy Q 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/7/2023, bị cáo Lê Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/7/2023, bị cáo Hồ Thúy Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q làm đúng trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Xuân T mức án 08 năm tù, bị cáo Hồ Thúy Q mức án 04 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2022 đến ngày 11 tháng 9 năm 2022; trên địa bàn thành phố P; Lê Xuân T đã 07 lần, Hồ Thúy Q đã 05 lần thực hiện hành vi bán trái phép 17 viên thuốc lắc và 13 bịch ma túy khay cho Nguyễn Văn D, Phạm Thị Bé V, Lương Thiện T và Lê Hoàng L, thu được số tiền 15.050.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang là 3,6929 gam ma túy loại Ketamine và 6,2102 gam ma túy có các chất MDMA, Ketamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo T, Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q:

[3.1] Bị cáo T có nhân thân xấu, nghiện ma túy nhưng không có việc làm nên đã nhiều lần liên hệ mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong vụ án, bị cáo tham gia với vai trò chỉ đạo, đã 07 lần tham gia bán trái phép chất ma túy, có lần trực tiếp đi giao ma túy có lần chỉ đạo vợ là bị cáo Q đi giao ma túy.

Đối với bị cáo Q: Khi phát hiện chồng mình là bị cáo T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không can ngăn mà còn tham gia vào việc mua bán ma túy cùng T. Bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo có vai trò hạn chế hơn bị cáo T.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng để răn đe giáo dục các bị cáo cũng như nhằm có tác dụng và phòng ngừa chung.

[3.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng “*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” đối với bị cáo T và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được chính quyền địa phương xác nhận là có hoàn cảnh khó khăn; riêng bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T mức án 08 năm tù; bị cáo Q mức án 04 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đã xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

1. Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/9/2022.

2. Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thúy Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thúy Q 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về án phí: Các bị cáo Lê Xuân T, Hồ Thúy Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 07 – 9 - 2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP.PR-TC;
- Công an TP PR-TC;
- Chi cục THADS TP PR-TC;
- Các bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Anh Trang Lâm Bách

Cao Thiện Vinh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP.PR-TC;
- Công an TP PR-TC;
- Chi cục THADS TP PR-TC;
- Các bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Anh Trang Lâm Bách

Cao Thiện Vinh

Nơi nhận:

THẨM

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;

TÒA

- VKSND, TAND TP.PR-TC;

- Công an TP PR-TC;

- Chi cục THADS TP PR-TC;

- Bị cáo;

- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;

- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

- Phòng KTNV- THA; HCTP;

- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Lê Hưng Dũng